

Bản án số: **193/2017/HSPT**

Ngày: 11-7-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Ngô Tấn Lợi**.
- *Các Thẩm phán:* Ông **Tô Phú Đông**
Ông **Lê Thành Tôn**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*
Bà **Nguyễn Hoàng Thanh Trúc** - Cán bộ Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:*
Ông **Đỗ Thành Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 157/2017/HSPT ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Trần Thanh S.

Do có kháng cáo của bị cáo Trần Thanh S đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2017/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thanh S, sinh năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp;

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông: Trần Văn O, sinh năm: 1962 (còn sống) và bà: Tô Thị N, sinh năm: 1973 (còn sống);

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Tiền án: Không;

Tiền sự: có 02 tiền sự:

+ Ngày 27/10/2016, Trần Thanh S bị Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền với số tiền 750.000đ.

+ Ngày 25/11/2016, Trần Thanh S bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền với số tiền 1.000.000đ.

(Cả 2 lần đều chưa nộp phạt)

Tạm giữ, tạm giam: Không;

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/01/2017, Trần Thanh S đi qua Campuchia mua bốn viên pháo màu xanh, với giá 20.000đ đem về nhà. Đến khoảng 18 giờ, ngày 08/01/2017, S chạy xe đạp đến quán cà phê Ngọc D ngụ ấp 1, xã T gặp Phạm Thị L chạy xe đạp phía trước nên kêu L dừng xe lại, lúc này S dùng hột quẹt (bật lửa) đốt viên pháo ném trúng vào vai L rơi xuống đất viên pháo phát nổ, S bỏ đi, L phát hiện chân bị thương nhẹ.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 09/01/2017, S chạy xe mô tô đến quán chị Võ Thị G ngụ ấp 1, xã T gặp Nguyễn Văn L1, S lấy viên pháo cầm trên tay định đốt thì L1 ngăn cản bỏ đi vệ sinh ở cầu cá gần đó, S đi theo lấy viên pháo đốt để trên đầu cầu thì pháo nổ. S tiếp tục đi đến sân bóng chuyền, lúc này có khoảng 10 người đang đánh bóng, S đốt viên pháo ném vào sân phía sau lưng Lê Văn T1, pháo nổ làm anh T1 bị thương ở chân phải, sau đó S bỏ về nhà.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S đến quán Út Đ ngụ ấp 1, xã T gặp L2 và H đang uống nước, S rủ L2 đốt pháo, L2 không đồng ý nên S chạy đi. Khoảng 05 phút sau, S quay lại, tiếp tục rủ L2 đốt pháo thì L2 không đồng ý, nên S lấy 01 viên pháo nhét vào cổ L2 định đốt nhưng L2 kháng cự bỏ đi, S đốt viên pháo ném theo không trúng, S bỏ về nhà.

Vật chứng thu được: Các mảnh vỡ của viên pháo có màu xanh.

Lời khai bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2017/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 245, điểm h, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 01(Một) năm 3(Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24 tháng 4 năm 2017, bị cáo Trần Thanh S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết gia đình của bị cáo S là người có công với cách mạng, trong đó ông bà nội bị cáo là ông Trần Văn N1 và bà Nguyễn Thị D được Nhà nước tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc trong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông của bị cáo là Trần Phú D1 (em của ông nội bị cáo) là liệt sĩ và được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thanh S về việc xin giảm nhẹ hình phạt, mức giảm từ 03 tháng đến 06

tháng tù. Tuy nhiên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S về việc xin được hưởng án treo, do không có đủ cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về nhân thân bị cáo Trần Thanh S 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 27/10/2016 bị Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền với số tiền 750.000đ; Ngày 25/11/2016, bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền với số tiền 1.000.000đ, bị cáo không chấp hành nộp phạt. Vào ngày 01/01/2017, bị cáo qua Campuchia mua bốn viên pháo màu xanh, rồi lần lượt thực hiện các hành vi gây rối trật tự công cộng như: khoảng 18 giờ, ngày 08/01/2017 bị cáo dùng hột quẹt (bật lửa) đốt viên pháo ném trúng vào vai L rớt xuống đất viên pháo phát nổ, làm cho chân chi L bị thương nhẹ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 09/01/2017, bị cáo đi đến sân bóng chuyền, lúc này có khoảng 10 người đang đánh bóng, bị cáo đốt viên pháo ném vào sân phía sau lưng anh Lê Văn T1, pháo nổ làm anh T1 bị thương ở chân phải, ngoài ra bị cáo còn rủ anh Nguyễn Văn L2 đốt pháo nhưng anh L2 không ý thì bị cáo lại đốt pháo ném về phía anh L2 nhưng không trúng, nên không gây thương tích gì cho anh.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh; xâm phạm đến sức khỏe của người khác; ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở những nơi công cộng, gây bất ổn trong đời sống người dân, đồng thời xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực pháo nổ. Bị cáo trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng lại không chăm chỉ lao động để giúp ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Ngược lại bị cáo lại ăn chơi lêu lững, có lối sống buông thả xem thường kỷ cương của Nhà nước và quy định của pháp luật. Rõ ràng bị cáo nhận thức được hành vi của mình khi đốt pháo ném vào người khác và ở nơi công cộng là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý nhiều lần thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần của bản thân. Cho nên cần có hình phạt nghiêm khắc

đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo S về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo và có cung cấp tài liệu, chứng cứ bổ sung về việc gia đình của bị cáo là người có công với cách mạng, trong đó ông bà nội bị cáo là ông Trần Văn N1 và bà Nguyễn Thị D được Nhà nước tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc trong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông của bị cáo là Trần Phú D1 (em của ông nội bị cáo) là liệt sĩ và được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Từ cơ sở trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Do đó chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo S về việc xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo do không đủ cơ sở. Vì vậy sửa quyết định bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo S là phù hợp.

Do kháng cáo của bị cáo S được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh S về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV- THA.TA Tỉnh;
- TAND -VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Ngô Tấn Lợi

